| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÀU BÀNG**<br>**TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 79/2022/HS-ST
Ngày: 16-8-2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Anh Duy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Độ;

Ông Nguyễn Văn Hòa;

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Kiều Vĩnh Phong – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mai Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐXXST–HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2022/HSST-QĐ ngày 29 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H, sinh năm 1999 tại Vĩnh Long. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp X, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; tạm trú: tổ 6, ấp 3, xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Làm thuê; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị U; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

*Bị hại:* Bà Quách Thị Bảo T, sinh ngày 19-7-2004; hộ khẩu thường trú: ấp X, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; tạm trú: ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Phạm Vũ Anh D, sinh năm 1995; địa chỉ: ấp X, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

+ Ông Vương Thành S, sinh năm 1978; địa chỉ: ấp X, xã M, huyện B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh H có mối quan hệ quen biết với Quách Thị Bảo T do H là bạn trai của Quách Thị Thúy H (chị gái của T), cả ba người từng ở chung phòng trọ với nhau nhưng trong quá trình sống chung, chị T thấy bất tiện nên đã chuyển sang ở tại phòng trọ XX kế bên phòng của H thuộc nhà trọ Trường Giang tại ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Sáng ngày 18-12-2021 sau khi biết chị T đã khóa cửa đi làm thì H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của T, H dùng búa đập khóa cửa rồi vào phòng trọ lục trong vali để quần áo của chị T lấy trộm 02 (hai) nhẫn vàng trang sức loại 18K trọng lượng 1,36 chỉ sau đó H điều khiển xe mô tô biển số 64D1-532.44 đến tiệm vàng Kim Thắng địa chỉ tại thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước bán được số tiền 4.170.000 đồng. Số tiền bán vàng H dùng để trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Khoảng 19 giờ ngày 20-12-2021 sau đi làm về thấy cửa phòng bị hở chị T kiểm tra lại tài sản của mình phát hiện mất 02 (hai) chiếc nhẫn vàng, do nghi ngờ H là người lấy nên chị T đã làm đơn trình báo lên Cơ quan Công an. Quá trình điều tra H thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Vật chứng tạm giữ: 01 búa cán gỗ đầu búa bằng kim loại kích thước (02 x 9,5cm); 01 xe mô tô biển số 64D1 – 532XX nhãn hiệu Honda Winner và một giấy đăng ký xe mô tô biển số 64D1 – 532XX mang tên Nguyễn Minh H.

Đối với chủ tiệm vàng XX là ông Phạm Vũ Anh D, quá trình điều tra khai nhận việc mua bán vàng giữa ông Duy và H không có hóa đơn chứng từ. Ông D cũng không biết số vàng này là do H phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng không có căn cứ để xử lý. Đối với số vàng mà H bán ông D đã mang đi bán lại cho người khác nên không thể thu hồi.

Ngày 03-01-2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng ra yêu cầu định giá tài sản trong tố tụng hình sự đối với hai nhẫn trang sức bằng vàng 18K với tổng trọng lượng 1.36 chỉ. Ngày 05-01-2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự có biên bản họp số 02 về về việc định giá tài sản kết luận: 02 nhẫn vàng 18K tổng trọng lương 1,36 chỉ. Định giá 3.040.000 đồng/chỉ. Thành tiền: 1,36 x 3.040.000 đồng/chỉ = 4.134.400 đồng.

Ngày 26-12-2021, H đã tự nguyện bồi thường cho chị T số tiền 10.000.000 đồng. Chị T đã nhận đủ số tiền trên và làm đơn bãi nại cho H.

Cáo trạng số 48/CT–VKSBB ngày 02-6-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H mức hình phạt từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị giải quyết.

Về biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) búa cán gỗ dài 31 cm (cán gỗ dài 29 cm) đầu búa bằng kim loại kích thước (02 x 9,5 cm) là công cụ phương tiện bị cáo dùng để phạm tội.

+ Trả bị cáo Nguyễn Minh H 01 (một) xe mô tô biển số 64D1-532.XX, nhãn hiệu Honda Winner, số khung: 2603GY351192, số máy: KC26B1195073 (không kiểm tra máy móc bên trong) và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 64D1-532.XX mang tên Nguyễn Minh H là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng qua phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và nội dung luận tội.

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất toàn bộ nội dung truy tố, luận tội và không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Ngày 18-12-2021, bị cáo Nguyễn Minh H đã dùng búa phá khóa phòng trọ B7 thuộc nhà trọ Trường Giang tại ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương của bị hại Quách Thị Bảo T và lén lút chiếm đoạt 02 (hai) nhẫn vàng trang sức loại 18K trọng lượng 1,36 chỉ. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt 4.134.400 đồng (bốn triệu một trăm ba mươi bốn nghìn bốn trăm đồng). Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm

nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về biện pháp tư pháp:

Đối với 01 (một) búa cán gỗ dài 31 cm (cán gỗ dài 29 cm) đầu búa bằng kim loại kích thước (02 x 9,5 cm) là công cụ phương tiện bị cáo dùng để phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 64D1-532.XX, nhãn hiệu Honda Winner, số khung: 2603GY351192, số máy: KC26B1195073 (không kiểm tra máy móc bên trong) và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 64D1-532.XX mang tên Nguyễn Minh H là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo Nguyễn Minh H là phù hợp quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017;

Các Điều 106, Điều 136, Điều 260, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) búa cán gỗ dài 31 cm (cán gỗ dài 29 cm) đầu búa bằng kim loại kích thước (02 x 9,5 cm).

+ Trả bị cáo Nguyễn Minh H 01 (một) xe mô tô biển số 64D1-532.XX, nhãn hiệu Honda Winner, số khung: 2603GY351192, số máy: KC26B1195073 (không kiểm tra máy móc bên trong) và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 64D1-532.XX mang tên Nguyễn Minh H.

*(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 17-6-2022 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng – Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng).*

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án (nếu có);
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Anh Duy**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Hòa** **Nguyễn Long Giang** **Phạm Anh Duy**